

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 119/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 1 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án Phát triển thông tin, truyền thông nông thôn giai đoạn 2011 – 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Phát triển thông tin, truyền thông nông thôn giai đoạn 2011 – 2020 với các nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Thông tin, truyền thông vừa là thành phần quan trọng của kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội, vừa là ngành dịch vụ kinh tế mũi nhọn do vậy phải ưu tiên đầu tư phát triển trước một bước; việc đầu tư cơ sở hạ tầng thông tin, truyền thông khu vực nông thôn phải đồng bộ với các cơ sở hạ tầng khác có liên quan để phát huy hết năng lực và đạt hiệu quả đầu tư cao, tránh lãng phí.
2. Phát triển thông tin và truyền thông nông thôn phải phù hợp với các chiến lược và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược và quy hoạch phát triển thông tin và truyền thông chung của cả nước và của từng địa phương, từng vùng.
3. Phát triển thông tin, truyền thông nông thôn theo nhu cầu thị trường bằng nguồn lực chung của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân. Đối với các khu vực đặc biệt

khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo Nhà nước thực hiện hỗ trợ phát triển bằng các chính sách ưu đãi về thuế, vốn, kinh phí, nhân lực theo quy định của pháp luật.

4. Phát triển thông tin, truyền thông nông thôn cần thực hiện tập trung, thống nhất, đồng bộ và lồng ghép với các đề án, chương trình, dự án khác có liên quan để đạt được các mục tiêu đề ra với hiệu quả cao, đồng thời tránh trùng lặp, gây lãng phí về tài chính và thời gian.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Phát triển cơ sở hạ tầng, mạng lưới công nghệ thông tin – truyền thông hiện đại, đồng bộ đến cấp cơ sở góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển sản xuất, dịch vụ, xoá đói giảm nghèo, nâng cao dân trí khu vực nông thôn; phổ cập các dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, đưa phát thanh, truyền hình, sách, báo tới người dân nông thôn để xoá dần khoảng cách thông tin giữa nông thôn và thành thị; thực hiện việc số hoá và lưu trữ tập trung thông tin mọi mặt đời sống xã hội trên môi trường mạng để tạo điều kiện cho người dân khu vực nông thôn truy nhập và lấy thông tin nhanh chóng, thuận lợi; đảm bảo thông tin hai chiều từ trung ương đến cơ sở để người dân khu vực nông thôn vừa tiếp nhận được thông tin vừa có thể đóng góp ý kiến, phản ánh tâm tư nguyện vọng và phát huy dân chủ ở cơ sở.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Về cơ sở hạ tầng

a) 100% số xã ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn có điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông công cộng; mức độ phục vụ bưu chính bình quân đạt dưới 7.000 người dân trên một điểm phục vụ bưu chính với bán kính phục vụ dưới 3 km.

b) 100% số xã được kết nối bằng đường truyền dẫn băng rộng đa dịch vụ.

c) 100% lãnh thổ, lãnh hải và các đảo thuộc chủ quyền của Việt Nam được phủ sóng phát thanh, truyền hình trung ương; hệ thống truyền thanh được đưa đến hầu hết các xã.

2. Về dịch vụ

- a) Bảo đảm hầu hết người dân khu vực nông thôn được sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông phổ cập.
- b) 100% số xã đồng bằng, trung du và hầu hết các xã miền núi có báo Nhân dân, báo Đảng của Đảng bộ địa phương trong ngày.
- c) 100% cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã được cung cấp dịch vụ điện thoại cố định; 100% số xã có trụ sở Ủy ban nhân dân, trường học, trạm xá được cung cấp dịch vụ Internet băng rộng.
- d) Mật độ điện thoại khu vực nông thôn đạt 40% đến 45% mật độ điện thoại bình quân toàn quốc; mật độ thuê bao Internet khu vực nông thôn đạt 30% đến 40% mật độ bình quân toàn quốc.

3. Về cung cấp thông tin

- a) Bảo đảm hầu hết các hộ gia đình khu vực nông thôn nghe và xem được các chương trình phát thanh, truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị thông tin tuyên truyền thiết yếu.
- b) Các báo, đài phát thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử của các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội ở trung ương và địa phương có các chương trình, chuyên mục về nông nghiệp, nông dân và nông thôn để cung cấp đầy đủ, kịp thời các nội dung thông tin phù hợp nhu cầu, trình độ văn hoá, phong tục của người dân nông thôn từng vùng miền.
- c) Các cơ quan nhà nước từ cấp quận, huyện, sở, ban, ngành hoặc tương đương trở lên có cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo Điều 28 Luật Công nghệ thông tin.

4. Về thông tin cơ sở hai chiều

- a) Các cơ quan nhà nước từ cấp quận, huyện, sở, ban, ngành hoặc tương đương trở lên có cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, trên diện rộng tới người dân và doanh nghiệp khu vực nông thôn.
- b) Các cơ quan Đảng, chính quyền từ trung ương tới cấp xã có số máy điện thoại, hộp thư điện tử công khai để tiếp nhận và trả lời ý kiến phản ánh của người dân.

c) Các báo, đài phát thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử của các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội ở trung ương và địa phương có các chuyên mục tiếp nhận và trả lời ý kiến phản ánh của người dân.

IV. NHIỆM VỤ

1. Phát triển viễn thông công ích

a) Mục tiêu: đẩy nhanh việc phổ cập các dịch vụ viễn thông và Internet đến mọi người dân trên cả nước, trong đó tập trung phát triển phổ cập dịch vụ cho các vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nhằm rút ngắn khoảng cách về sử dụng dịch vụ viễn thông và Internet giữa các vùng, miền, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và góp phần đảm bảo an ninh, quốc phòng.

b) Nội dung:

- Hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông phát triển cơ sở hạ tầng, duy trì cung ứng dịch vụ viễn thông tại các vùng công ích, các dịch vụ viễn thông bắt buộc trên phạm vi toàn quốc; hỗ trợ các nhiệm vụ công ích khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Hỗ trợ người dân vùng công ích, hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách và các đối tượng chính sách khác sử dụng dịch vụ viễn thông công ích và trang bị thiết bị đầu cuối.

c) Thời gian thực hiện: từ năm 2011 đến hết năm 2020.

2. Xây dựng hạ tầng viễn thông băng rộng đến xã

a) Mục tiêu: thiết lập hạ tầng mạng viễn thông băng rộng đa dịch vụ về đến xã để cung cấp các dịch vụ thông tin, truyền thông cho người dân nông thôn.

b) Nội dung: xây dựng các đường truyền dẫn, điểm kết nối băng rộng đa dịch vụ đến các xã bằng những phương thức, công nghệ hiện đại (cáp quang, vệ tinh, vô tuyến băng rộng), phù hợp với điều kiện địa lý, kinh tế và xã hội của từng vùng miền nông thôn.

c) Thời gian thực hiện: từ năm 2011 đến hết năm 2015.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống Điểm Bưu điện – Văn hoá xã và xây dựng thí điểm Trung tâm thông tin – truyền thông cộng đồng.

a) Mục tiêu: nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Điểm Bưu điện – Văn hoá xã hiện có.

b) Nội dung:

- Tổng rà soát, đánh giá hiện trạng hoạt động hệ thống Điểm Bưu điện – Văn hoá xã trên phạm vi toàn quốc.

- Quy hoạch lại hệ thống Điểm Bưu điện – Văn hoá xã theo hướng ngừng các điểm hoạt động không hiệu quả, nâng cấp các điểm hoạt động hiệu quả và thí điểm xây dựng một số Trung tâm Thông tin và Truyền thông cộng đồng trên cơ sở cung cấp đa dịch vụ.

c) Thời gian thực hiện: từ năm 2011 đến hết năm 2015.

4. Xây dựng kênh truyền hình chuyên biệt về nông thôn

a) Mục tiêu: xây dựng kênh truyền hình có nội dung thông tin chuyên biệt về nông nghiệp, nông dân và nông thôn để phục vụ chương trình “Nông thôn mới”.

b) Nội dung:

Xây dựng kênh truyền hình chuyên biệt về nông nghiệp, nông dân và nông thôn với các nội dung chương trình cụ thể sau:

- Tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông thôn và nông dân.

- Cung cấp thông tin và đào tạo trực tuyến về khoa học kỹ thuật nông nghiệp, cây trồng, vật nuôi, thời tiết, nông vụ, thiên tai, dịch bệnh; thông tin về thị trường nông sản, hàng hoá, thiết bị vật tư nông nghiệp, thị trường lao động; thông tin về xây dựng nông thôn mới và phát triển văn hoá ở nông thôn.

- Tạo diễn đàn, kênh đối thoại để người nông dân có thể góp ý kiến, phản ánh tâm tư, nguyện vọng và trao đổi kinh nghiệm sản xuất.

c) Thời gian thực hiện: từ năm 2010 đến hết năm 2015.

5. Phát triển Internet cho cộng đồng nông thôn